TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày: 02-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Vô

Bà Huỳnh Thị Kim Oanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đẩu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1995 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 68/6C P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn U; con bà: Nguyễn Thị H; Có vợ tên Lương Thị Ngọc Y (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/5/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử 03 (ba) năm tù về tội "Cướp giật tài sản", đến ngày 08/02/2018 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án); Ngày 23/8/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 10/11/2020 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án); Ngày 01/2/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 21 (hai mươi mốt) tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2024 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Phan Thị Kiều A, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 417/1 A, Phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K và đối tượng tên "Tung Sang" (không rõ lai lịch) là bạn bè quen biết với nhau từ trước. Khoảng 00 giờ ngày 12/10/2023, "Tung Sang" gọi điện thoại cho K rủ đi trộm cắp tài sản thì K đồng ý. K điều khiển xe mô tô (không rõ loại, biển số) đến địa bàn Quận H để đón "Tung Sang" rồi cả 2 di chuyển về hướng Quận E tìm tài sản để trộm cắp, đến khoảng 01 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến nhà số 417/1 A, Phường C, Quận E thì phát hiện cửa sổ nhà không khóa nên K dừng xe để "Tung Sang" đi xuống đến gần cửa sổ dùng tay bẻ 01 song sắt và leo vào phía trong để vào nhà. Một lúc sau, thì "Tung Sang" dắt ra xe gắn máy hiệu Honda SH mode biển số 59H2 - 049.82 của bà Phan Thị Kiều Anh rồi cả 2 tẩu thoát về hướng Quận H. K điều khiển xe về nhà, còn "Tung Sang" điều khiển xe đi bán cho 01 người (không rõ lai lịch) được 14.000.000 đồng và chia cho K số tiền 7.000.000 đồng. Số tiền trên K đã tiêu xài cá nhân hết. Chiếc xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, K mua trên mạng xã hội của 01 người không rõ lai lịch, việc mua bán không có giấy tờ, sau đó K đã bán cho 01 người không rõ lai lịch. Đến 05 giờ 00 cùng ngày, bà Kiều A đi xuống nhà thì phát hiện xe mô tô của mình bị mất trộm nên đến Công an Phường 3, Quận 5 trình báo. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 30/11/2023, Nguyễn Văn K bị Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh đưa đi cơ sở xã hội Nhị Xuân. Sau đó được đưa đến Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn để chữa bệnh. Ngày 20/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn K.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn K còn khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Quận 4 nhưng không rõ địa chỉ, không nhớ ngày tháng thực hiện. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã gửi thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 để phối hợp điều tra theo quy định. Tuy nhiên, đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 chưa phản hồi về việc nhập vụ án để điều tra xử lý chung theo quy định.

Vật chứng vụ án: 01 (một) xe môtô hiệu Honda SH Mode, biển số 59H2-049.82 (không thu hồi được).

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị Kiều A yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản đã bị chiếm đoạt với tổng giá trị là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5, kết luận: Xe gắn máy hiệu Honda SH Mode, biển số: 59H2-049.82 đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75% có trị giá 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKSQ5 ngày 06/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: "Trộm

cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; về vật chứng không thu hồi được nên đề nghị không xem xét giải quyết; về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn K không có ý kiến bào chữa, không tranh luận, đồng ý bồi thường thiệt hại với số tiền bị hại đã yêu cầu và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Nguyễn Văn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Văn K cùng với đối tượng tên Tung Sang chưa rõ lai lịch đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe gắn máy gắn máy hiệu Honda SH Mode, biển số: 59H2-049.82 của bà Phan Thị Kiều A. Theo kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5, kết luận: Xe gắn máy hiệu Honda SH Mode, biển số: 59H2-049.82 đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75% có trị giá 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử nhiều lần về hành vi chiếm đoạt tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không biết sửa đổi, rèn luyện

bản thân để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với "Tung Sang" cùng Nguyễn Văn K thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản", hiện chưa rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục truy xét, khi nào bắt được xem xét xử lý sau.

Đối với hành vi "Trộm cắp tài sản" của Nguyễn Văn K xảy ra tại Quận 4. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã gửi thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 để phối hợp điều tra theo quy định. Tuy nhiên, đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 chưa phản hồi về việc nhập vụ án để điều tra xử lý chung theo quy định.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị Kiều Anh yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản đã bị chiếm đoạt với tổng giá trị là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Xét thấy tại phiên tòa bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của các bị hại, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự nên Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 02 (hai) năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 11 năm 2024.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 357; Khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K bồi thường cho bị hại bà Phan Thị Kiều A số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại bà Phan Thị Kiều A có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thanh toán khoản tiền bồi thường thiệt hại nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng trên số tiền mà bị cáo phải chịu bồi thường.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THAHS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thanh Tiền